

Số: 43 /KH-UBND

Cửa Nam, ngày 08 tháng 3 năm 2022

KẾ HOẠCH**Cải cách hành chính phường Cửa Nam giai đoạn 2022-2030**

Thực hiện Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 01 tháng 3 năm 2022 của UBND thành phố Vinh về cải cách hành chính thành phố Vinh giai đoạn 2022-2030; Thực hiện chỉ đạo của UBND thành phố Vinh, lãnh đạo Đảng ủy, Hội đồng nhân dân về công tác cải cách hành chính giai đoạn 2022-2030, UBND phường Cửa Nam ban hành Kế hoạch CCHC phường giai đoạn 2022-2030 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**1. Mục đích**

- Tập trung xây dựng, triển khai đồng bộ và có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ tại Chương trình CCHC tỉnh Nghệ An giai đoạn 2021-2030.

- Đẩy mạnh CCHC nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, hiện đại, chuyên nghiệp, kỷ cương, công khai, minh bạch, nâng cao chất lượng giải trình, đảm bảo liên thông, đồng bộ, thống nhất nhằm thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước và thúc đẩy phát triển kinh tế- xã hội của phường Cửa Nam.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, thúc đẩy hoàn thành xây dựng và phát triển chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số, góp phần đổi mới phương thức làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công cho người dân, tổ chức.

2. Yêu cầu:

- Nhận thức đầy đủ, xác định công tác CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên. Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu của các cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC.

- Các nội dung CCHC phải được tiến hành đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm; lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm; gắn với nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy và hành động sáng tạo, nhất là ứng dụng công nghệ thông tin vào đẩy mạnh CCHC.

- Kế thừa và phát huy những kết quả đạt được trong công tác CCHC giai đoạn vừa qua, đồng thời chủ động nghiên cứu, sáng tạo, quyết liệt áp dụng những giải pháp mới để CCHC là khâu đột phá trong quản lý nhà nước trên các lĩnh vực.

II. Mục tiêu tổng quát

Cải cách hành chính nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, từng bước hiện đại; hệ thống cơ quan hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, liêm chính, có khát vọng phát triển; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm mục tiêu phục vụ. Phân đấu giữ vững vị trí dẫn đầu các đơn vị cấp xã về xếp hạng CCHC.

Trọng tâm cải cách hành chính giai đoạn 2022-2030 là: Cải cách thủ tục hành chính; nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến; xây dựng đội ngũ cán

bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, có năng lực, phẩm chất; xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số.

III. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Cải cách thể chế

a. Mục tiêu: Xây dựng, hoàn thiện hệ thống thể chế đồng bộ trên tất cả các lĩnh vực, chú trọng các thể chế và tổ chức các hoạt động của hệ thống hành chính nhà nước, các cơ chế chính sách phát triển kinh tế-xã hội; tổ chức thi hành pháp luật nghiêm minh.

Đến năm 2025:

- 98% văn bản quy phạm pháp luật được ban hành, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, bãi bỏ đảm bảo chất lượng, khả thi và đúng tiến độ;

- 98% văn bản pháp luật được triển khai kịp thời, đúng quy định.

Đến năm 2030:

- 100% văn bản quy phạm pháp luật được ban hành, sửa đổi, bổ sung, hoặc thay thế, bãi bỏ đảm bảo chất lượng khả thi và đúng tiến độ;

- 100% văn bản pháp luật được triển khai kịp thời, đúng quy định.

b. Nhiệm vụ

- Triển khai xây dựng, hoàn thiện các quy định của pháp luật về tổ chức bộ máy hành chính, chế độ công vụ trên cơ sở Luật tổ chức chính quyền địa phương, Luật cán bộ, công chức, Luật Viên chức và các Nghị định của Chính phủ, Thông tư của các Bộ chuyên ngành;

- Xây dựng, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định của pháp luật. Rà soát, sửa đổi bổ sung, hoàn thiện các cơ chế, chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố;

- Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời phát hiện và xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp;

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả thực thi pháp luật. Tổ chức triển khai có hiệu quả công tác theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật hàng năm. Tăng cường năng lực phản ứng chính sách, xử lý các vấn đề mới phát sinh. Theo dõi, kiểm tra, đánh giá việc tổ chức thi hành pháp luật. Thực hiện có hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội nghề nghiệp và cộng đồng trong việc phản biện và giám sát thực thi pháp luật.

2. Cải cách thủ tục hành chính

a) Mục tiêu Cải cách mạnh mẽ, có hiệu quả thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp theo thẩm quyền. Rà soát, đánh giá thủ tục hành chính để kiến nghị cơ quan có thẩm quyền cắt giảm, đơn giản hóa các điều kiện kinh doanh, thành phần hồ sơ, quy trình, thời gian thực hiện thủ tục hành chính. Đổi mới và nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết

thủ tục hành chính. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cao chất lượng, hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức nhằm tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh.

Đến năm 2025:

- Phần đầu đạt 20%-25% số thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước được đơn giản hóa thành phần hồ sơ, quy trình hoặc giảm thời gian thực hiện;
- Hoàn thành việc triển khai các quy định về đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cao chất lượng phục vụ, giảm thời gian, chi phí, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp;
- Tối thiểu 85% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến, trong số đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 35% trở lên;
- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt trên 90%. Trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt trên 85%;
- 100% thủ tục hành chính nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước được công bố, công khai và cập nhật kịp thời.

Đến năm 2030:

- Tăng thêm 10% - 15% số thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước được đơn giản hóa hoặc giảm thời gian thực hiện so với năm 2025;
- 100% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến, trong số đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 60% trở lên;
- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt trên 95%. Trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt trên 90%.

b) Nhiệm vụ

- Thường xuyên rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trong quá trình thực hiện. Kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền loại bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo dễ bị lợi dụng để tham nhũng, gây khó khăn cho cá nhân, tổ chức; loại bỏ các thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý; cắt giảm các mẫu đơn, tờ khai và các giấy tờ không cần thiết hoặc có nội dung trùng lặp; giảm thời gian thực hiện thủ tục hành chính;
- Kiến nghị cắt giảm, đơn giản hóa các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh, loại bỏ các quy định không hợp pháp, không cần thiết, không hợp lý. Rà soát, thống kê và đơn giản hóa các thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước.
- Cập nhật, công khai thường xuyên, kịp thời thủ tục hành chính dưới nhiều hình thức khác nhau, tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức tìm hiểu và thực hiện. Cập nhật kịp thời thủ tục hành chính lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính;

- Triển khai các quy định về đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính như: số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC, thực hiện tiếp nhận và giải quyết hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính, thanh toán trực tuyến, ...

Đổi mới, đa dạng hóa các hình thức tiếp nhận ý kiến phản ánh, kiến nghị của tổ chức, công dân để đảm bảo tính chính xác, khách quan, lấy được ý kiến phản ánh đúng về quá trình giải quyết TTHC. Từ đó đề ra các giải pháp về chỉ đạo, điều hành để nâng cao chất lượng phục vụ tổ chức, công dân.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Mục tiêu

Đổi mới, cải tiến phương thức làm việc nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước; sắp xếp, tinh gọn hệ thống tổ chức cơ quan hành chính nhà nước theo quy định. Phấn đấu giảm mạnh đầu môi các tổ chức trung gian. Đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước. Tăng cường và soát, sắp xếp lại các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, có cơ cấu hợp lý và nâng cao hiệu quả hoạt động.

Đến năm 2025:

- Giảm tối thiểu bình quân 10% số lượng đơn vị sự nghiệp công lập và 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2021;

- Mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt trên 90%. Mức độ hài lòng của người dân về cung cấp dịch vụ y tế, giáo dục công lập đạt trên 85%.

Đến năm 2030:

- Tiếp tục giảm bình quân 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2025;

- Mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt trên 95%. Mức độ hài lòng của người dân về cung cấp dịch vụ y tế, giáo dục công lập đạt trên 90%.

b) Nhiệm vụ

- Xây dựng, ban hành các quy định để triển khai chính sách, pháp luật về tổ chức bộ máy hành chính nhà nước;

- Rà soát, sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị, giảm đầu môi tổ chức trung gian, khắc phục triệt để sự trùng lặp, chồng chéo hoặc bỏ sót chức năng, nhiệm vụ;

- Thực hiện phân công, phân cấp hợp lý giữa các cơ quan hành chính; theo dõi, kiểm tra, giám sát thực hiện các nhiệm vụ đã phân cấp.

- Sắp xếp, kiện toàn, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp xã theo quy định. Sáp nhập, tăng quy mô các đơn vị hành chính cấp xã ở những nơi có đủ điều kiện;

- Triển khai các quy định về phân loại, thành lập, tổ chức lại, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực; quy hoạch mạng lưới các trường học.

- Đổi mới phương thức quản lý, tổ chức và hoạt động để nâng cao năng lực quản trị trong các đơn vị sự nghiệp công lập. Chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp công lập có đủ điều kiện sang công ty cổ phần;

- Đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ các tiến bộ khoa học và công nghệ, ứng dụng công nghệ thông tin. Tăng cường chỉ đạo điều hành, xử lý công việc của các cơ quan hành chính trên môi trường số, tổ chức họp, hội nghị bằng hình thức họp trực tuyến, không giấy tờ.

4. Cải cách chế độ công vụ

a) Mục tiêu

Xây dựng nên công vụ chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động. Thực hiện cơ chế cạnh tranh lành mạnh, dân chủ, công khai, minh bạch trong công tác bố nhiệm, đề bạt cán bộ và tuyển dụng công chức, viên chức để thu hút người thực sự có đức, có tài vào làm việc trong các cơ quan nhà nước.

Đến năm 2025:

100% cơ quan, đơn vị có cơ cấu cán bộ, công chức, viên chức hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định.

Đến năm 2030:

Xây dựng được đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, có chất lượng cao, có số lượng, cơ cấu hợp lý. Đội ngũ cán bộ đủ phẩm chất, năng lực và uy tín.

b) Nhiệm vụ

- Triển khai các quy định về tiêu chuẩn ngạch công chức, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức; đổi mới công tác tuyển dụng, sử dụng, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ, công chức, viên chức;

- Triển khai các quy định về tiêu chuẩn chức danh công chức lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan hành chính nhà nước; các quy định về tiêu chuẩn, điều kiện, chính sách giảm tỷ lệ người phục vụ trong từng cơ quan;

- Ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng tuyển dụng, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

- Cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu;

- Thí điểm triển khai thi tuyển cạnh tranh để bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương;

- Đổi mới phương pháp, quy trình đánh giá phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hóa các tiêu chí đánh

giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua công việc, sản phẩm cụ thể;

- Triển khai các quy định về chế độ tiền lương mới đối với cán bộ, công chức, viên chức theo lộ trình cải cách chính sách tiền lương;

- Triển khai các quy định về quản lý, sử dụng và thực hiện chế độ chính sách đối với viên chức tại các đơn vị sự nghiệp công lập chuyển đổi hoạt động theo hướng đẩy mạnh tự chủ;

- Xây dựng, triển khai các quy định về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh những người có sai phạm;

- Đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với vị trí việc làm;

- Đổi mới cơ chế quản lý và chế độ, chính sách đối với đội ngũ cán bộ, công chức và những người hoạt động không chuyên trách ;

- Đổi mới cơ chế, chính sách ưu đãi tạo chuyển biến mạnh mẽ trong việc phát hiện, thu hút, trọng dụng nhân tài.

5. Cải cách tài chính công

a) Mục tiêu

Đổi mới mạnh mẽ cơ chế phân bổ, sử dụng ngân sách nhà nước cho cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập gắn với nhiệm vụ được giao và sản phẩm đầu ra nhằm nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động.

Đến năm 2025:

Có tối thiểu 20% đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ kinh phí chi thường xuyên; 100% đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác, có đủ điều kiện, hoàn thành việc chuyển đổi thành công ty cổ phần hoặc chuyển sang tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư.

Đến năm 2030:

Giảm bình quân 15% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập so với giai đoạn 2021-2025.

b) Nhiệm vụ

- Triển khai thực hiện các quy định về đổi mới cơ chế phân bổ ngân sách; các quy định về thực hiện cơ chế khoán kinh phí quản lý hành chính tại các cơ quan hành chính nhà nước; các quy định của pháp luật về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

- Hoàn thiện các cơ chế tài chính tại các đơn vị sự nghiệp. Đẩy mạnh xã hội hóa cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo cơ chế thị trường, nhất là y tế, giáo dục đào tạo, khoa học và công nghệ...; chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp công lập sang mô hình tự chủ hoàn toàn cả về chi đầu tư, chi thường xuyên;

- Chuyển từ hỗ trợ theo cơ chế cấp phát binh quân sang cơ chế Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công căn cứ vào chất lượng đầu ra hoặc đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công, nâng cao chất lượng và đa dạng hóa dịch vụ sự nghiệp công.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

a) Mục tiêu

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ thúc đẩy hoàn thành xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, góp phần đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công cho cá nhân, tổ chức.

Đến năm 2025:

- 100% cơ quan, đơn vị được đầu tư đảm bảo hạ tầng phục vụ triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin;

- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến mức độ 3, 4 trên công Dịch vụ công tỉnh. Tỷ lệ hồ sơ được giải quyết trực tuyến đạt tỷ lệ tối thiểu 60% tổng số hồ sơ được tiếp nhận;

- 100% tổ chức, cá nhân sử dụng Cổng dịch vụ công được cấp định danh và xác thực điện tử thông suốt, hợp nhất trên tất cả hệ thống thông tin.

- 100% chế độ báo cáo định kỳ của cơ quan, đơn vị được thực hiện trên Hệ thống thông tin báo cáo;

- 100% đủ điều kiện về hạ tầng công nghệ thông tin để thực hiện hợp giữa Thành phố và phường xã thông qua hệ thống hợp trực tuyến;

- 60% hồ sơ công việc tại phường được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

Đến năm 2030:

- 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 được cung cấp trên nhiều phương tiện khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động; Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 3 và 4 trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 85%;

- 95% hồ sơ công việc tại Cơ quan UBND Thành phố và 85% hồ sơ công việc tại phường xã được xử lý trên mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước),

b) Nhiệm vụ

- Rà soát, cập nhật kiến trúc Chính quyền điện tử phường trên cơ sở bản cập nhật kiến trúc Chính quyền điện tử thành phố;

- Xây dựng Trung tâm phục vụ hành chính công Thành phố; nâng cấp cơ sở vật chất Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả phường xã, đơn vị đảm bảo hiện đại, phục vụ tốt cho việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính;

- Phát triển hạ tầng truyền dẫn, hệ thống dữ liệu, chuyển đổi hạ tầng công nghệ thông tin thành hạ tầng số phục vụ kết nối; quản lý các nguồn lực, dữ liệu của các cơ quan một cách an toàn, linh hoạt, ổn định và hiệu quả. Phát triển hạ tầng Internet phục vụ các ứng dụng nghiệp vụ, chuyên ngành trong triển khai chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, gắn kết với phát triển đô thị thông minh. Xây dựng, phát triển nền tảng ứng dụng trên thiết bị di động hỗ trợ người dân, doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ, tiện ích;

- Bảo đảm an toàn, an ninh mạng (SOC) cho các hệ thống thông tin của Thành phố. Phát triển các hệ thống đặc thù sử dụng trong phạm vi Thành phố để tiết kiệm thời gian, chi phí triển khai, tạo điều kiện kết nối, chia sẻ dữ liệu;

- Phát triển các cơ sở dữ liệu chuyên ngành. Xây dựng kho dữ liệu để lưu trữ dữ liệu điện tử. Xây dựng hệ thống phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp phục vụ chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số;

- Ứng dụng hệ thống thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành như: Hệ thống liên thông văn bản; Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc; Hệ thống thông tin báo cáo; Hệ thống phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu theo dõi thực hiện nhiệm vụ được giao. Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ, biểu mẫu, chế độ báo cáo, phát triển các ứng dụng, dịch vụ, nghiệp vụ chuyên ngành, sử dụng chữ ký số, hệ thống làm việc từ xa, tại nhà; ứng dụng mạnh mẽ, hiệu quả các công nghệ số mới;

- Sử dụng hiệu quả công Dịch vụ công và Hệ thống thông tin Một cửa điện tử của tỉnh để cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Xây dựng các kênh tương tác trực tuyến để người dân tham gia, giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước. Phát triển, tích hợp các ứng dụng thanh toán điện tử;

- Xây dựng, phát triển các dịch vụ đô thị thông minh phù hợp điều kiện, đặc thù, nhu cầu thực tế. Ưu tiên phát triển trước các dịch vụ giải quyết các vấn đề bức thiết của xã hội và phải bảo đảm hiệu quả, tránh hình thức, lãng phí.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai, đôn đốc, kiểm tra thực hiện cải cách hành chính. Thực thi đầy đủ trách nhiệm người đứng đầu; gắn kết quả thực hiện cải cách hành chính với việc đánh giá hàng năm đối với người đứng đầu các cơ quan, đơn vị.

2. Lãnh đạo UBND phường chịu trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo thống nhất việc thực hiện Kế hoạch trong phạm vi quản lý, không giao trách nhiệm chỉ đạo cho cấp phó; xây dựng kế hoạch cụ thể, sát đúng quy định và thực tiễn; tăng cường đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện.

3. Nâng cao trách nhiệm, năng lực tham mưu của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức phụ trách công tác cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị.

4. Thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức, người dân, doanh nghiệp tạo sự đồng thuận, chấp hành và giám sát thực hiện các chủ trương, chính sách, nội dung cải cách hành chính của Đảng, Nhà nước.

Tăng cường sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội ở các cấp, người dân, doanh nghiệp vào công tác cải cách hành chính.

5. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong cơ quan, đơn vị. Thực hiện các chính sách đãi ngộ, động viên, khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ; có cơ chế loại bỏ, bãi miễn những người không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm kỷ luật, mất uy tín với Nhân dân. Thường xuyên khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

6. Thực hiện tốt công tác đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, chú trọng kiểm tra công vụ, việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính. Thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng và xử lý vi phạm.

7. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ, nhất là công nghệ thông tin, truyền thông, công nghệ số. Tập trung chuyên đổi số nhanh chóng, toàn diện trong toàn bộ cơ quan, đơn vị nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động, nâng cao chất lượng phục vụ.

8. Bố trí đủ nguồn tài chính và nhân lực cho cải cách hành chính.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

VI. TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

- Căn cứ các nội dung của Kế hoạch và tình hình thực tế của phường để tổ chức thực hiện, đảm bảo hoàn thành 100% mục tiêu đặt ra. Trong đó xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, những khâu đột phá, giải pháp chủ yếu, phân công tổ chức thực hiện, tiến độ và thời gian hoàn thành, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện.

- Các bộ phận được giao nhiệm vụ chủ trì các nội dung liên quan đến kế hoạch, có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ, hiệu quả trong việc thực hiện các nhiệm vụ.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện các mục tiêu đã đề ra tại Kế hoạch.

- Lập dự toán kinh phí để tổ chức thực hiện các nội dung, nhiệm vụ CCHC trong dự toán ngân sách hàng năm của đơn vị, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để tổ chức thực hiện.

- Bố trí đủ cán bộ, công chức có năng lực xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng cho đội ngũ công chức trực tiếp tham mưu nhiệm vụ CCHC của phường.

1. Công chức Văn phòng-thống kê: Là bộ phận thường trực, chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch. Chủ trì triển khai thực hiện các nội dung về cải cách tổ chức bộ máy hành chính, cải cách chế độ công vụ.

- Hướng dẫn, theo dõi đôn đốc, đánh giá, kiểm tra các bộ phận triển khai thực hiện kế hoạch bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ quy định.

- Tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch theo quy định. Nghiên cứu đề xuất UBND phường xử lý những khó khăn vướng mắc của các bộ phận trong quá trình thực hiện. Tăng cường công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá và đề xuất các giải pháp thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ tại kế hoạch.

- Phối hợp với bộ phận Văn hóa để triển khai công tác tuyên truyền CCHC.

- Chủ trì tham mưu triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC, thực hiện cơ chế Một cửa, một cửa liên thông.

- Quản lý vận hành hiệu quả hệ thống quản lý văn bản và điều hành VNPT-Ioffice, hệ thống một cửa điện tử phục vụ tốt cho công tác chỉ đạo, điều hành.

- Chủ trì, phối hợp các bộ phận liên quan đẩy mạnh truyền thông về hoạt động Cải cách thủ tục hành chính.

- Tăng cường theo dõi, đôn đốc các đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao. Tham mưu chỉ đạo, thực hiện nghiêm quy định về chế độ họp trong quản lý, điều hành.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị tiến hành khảo sát, đầu tư mua sắm cơ sở vật chất, trang thiết bị công nghệ thông tin phục vụ công việc, góp phần hiện đại hóa công sở, nâng cao hiệu quả công tác CCHC.

2. Công chức Tư pháp

- Theo dõi, tổng hợp việc triển khai nội dung cải cách thể chế.

- Chủ trì tham mưu triển khai nhiệm vụ đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật và theo dõi thi hành pháp luật.

3. Công chức Tài chính-Kế toán

- Chủ trì triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách tài chính công.

- Hướng dẫn các đơn vị sự nghiệp công lập xây dựng phương án tự chủ về tài chính.

- Tham mưu UBND phường bố trí kinh phí thực hiện CCHC hàng năm.

4. Công chức VH-TT:

- Tham mưu UBND Thành phố triển khai thực hiện có hiệu quả việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 vào hoạt động của các đơn vị.

- Chủ trì triển khai nhiệm vụ phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số.

Phối hợp công chức Văn phòng-thống kê nâng cao chất lượng thông tin, tuyên truyền các nội dung CCHC.

- Quản lý vận hành có hiệu quả cổng thông tin điện tử phường; trung tâm điều hành thông minh (IOC).

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng và duy trì chuyên mục, chuyên trang về CCHC trên Công thông tin điện tử Thành phố. Nâng cao chất lượng các chương trình về CCHC; chủ động cập nhật, phản ánh thông tin, kết quả CCHC của các cơ quan, đơn vị; bố trí giờ và thời lượng phát sóng phù hợp.

- Xây dựng chương trình theo hình thức mới nhằm đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về CCHC cho các tầng lớp nhân dân, doanh nghiệp.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính phường Cửa Nam giai đoạn 2022-2030, yêu cầu các Ban, Ngành đoàn thể, các bộ phận chuyên môn tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả. Trong quá trình triển khai, nếu có khó khăn vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh về UBND Phường (qua Công chức VP-TK) để được xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố Vinh;
- TT Đảng ủy, HĐND, MTTQ;
- Cán bộ, công chức UBND Phường;
- Lưu: VT, VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Bùi Xuân Minh